SH5.0/6.0/8.0/10RT

Hybrid Inverter 3 Pha cho hộ gia đình

ỨNG DỤNG LINH HOẠT

- Dải điện áp ắc-quy lưu trữ rộng từ 150 ~ 600V
- Hỗ trợ kết nối song song với chế độ điều khiển master-slave
- Cung cấp 100% các tải không cân bằng ở chế độ nguồn dự phòng

TỰ CHỦ NGUỒN NĂNG LƯỢNG

- Chuyển đổi sang chế độ dự phòng nhanh chóng đảm bảo nguồn điện liên tục
- Sạc / xả nhanh để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ

QUẢN LÝ THÔNG MINH

- Tối ưu hóa khả năng tự dùng với bộ EMS tích hợp
- Giám sát trực tuyến miễn phí giúp tăng cường quản lý điện năng cho người dùng
- Cập nhật phần mềm từ xa và cài đặt tùy chỉnh

DỄ DÀNG LẮP ĐẶT

- Các đầu kết nối chuyên biệt giúp tiết kiệm thời gian lắp đặt
- Cài đặt cấu hình trực tiếp trên điện thoại
- Thiết kế gọn và nhẹ

SƠ ĐỒ MẠCH

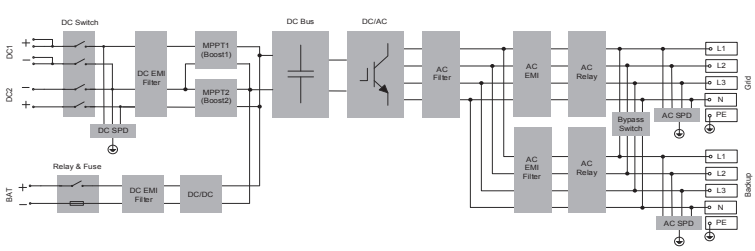

SƠ ĐỒ HIỆU SUẤT

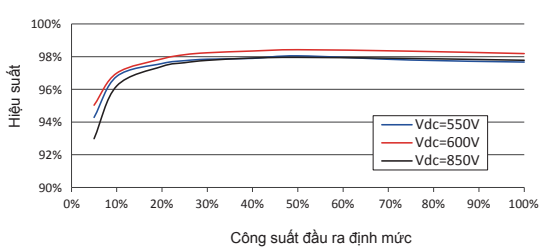

© 2021 Bản quyền hoàn toàn thuộc về Sungrow Power Supply Co., Ltd

SUNGROW
Clean power for all

Model	SH5.0RT	SH6.0RT	SH8.0RT	SH10RT
Ngõ vào tấm pin quang điện				
Công suất ngõ vào DC tối đa	7500 W	9000 W	12000 W	15000 W
Điện áp ngõ vào DC tối đa	1000 V			
Điện áp khởi động	180 V	250 V	250 V	250 V
Điện áp ngõ vào DC định mức	600 V			
Dải điện áp MPP	150 V - 950 V	200 V - 950 V	200 V - 950 V	200 V - 950 V
Dải điện áp MPP định mức	210 V - 850 V	250 V - 850 V	330 V - 850 V	280 V - 850 V
Số lượng MPPT	2			
Số chuỗi pin trên mỗi MPPT	1 / 1	1 / 1	1 / 1	1 / 2
Dòng điện ngõ vào DC tối đa	25 A (12.5 A / 12.5 A)			
Dòng điện cổng kết nối DC ngõ vào tối đa	16 A			
Dòng điện ngắn mạch DC ngõ vào	32 A (16 A / 16 A)	32 A (16 A / 16 A)	32 A (16 A / 16 A)	48 A (16 A / 32 A)
Ngõ vào và ngõ ra AC				
Công suất ngõ vào AC tối đa	12500 W	15000 W	18600 W	20600 W
Công suất ngõ ra AC định mức	5000 W	6000 W	8000 W	10000 W
Dòng điện ngõ ra AC định mức	7.3 A	8.7 A	11.6 A	14.5 A
Công suất ngõ ra AC tối đa	5000 VA	6000 VA	8000 VA	10000 VA
Dòng điện ngõ ra AC tối đa	7.6 A	9.1 A	12.1 A	15.2 A
Điện áp AC định mức	3 / N / PE, 220 / 380 V; 230 / 400 V; 240 / 415 V			
Dải điện áp AC	270 - 480 V			
Tần số định mức của lưới/ Dải tần số hoạt động của lưới	50 Hz / 45 – 55 Hz, 60 Hz / 55 – 65 Hz			
Sóng hài (THD)	<3 % (tại công suất định mức)			
Xâm nhập dòng điện một chiều	<0.5 % In			
Hệ số công suất	>0.99 / 0.8 sớm pha đến 0.8 trễ pha			
Thiết bị bảo vệ				
LVRT	Có			
Tính năng chống trả ngược khi mất lưới	Có			
Bảo vệ ngắn mạch AC	Có			
Bảo vệ dòng rò	Có			
Công tắc DC (Solar)	Có			
Cầu chì DC (Ắc-quy lưu trữ điện)	Có			
Bảo vệ quá áp	III [MAINS], II [TẤM PIN] [ẮC-QUY LƯU TRỮ ĐIỆN]			
Thiết bị chống sét lan truyền SPD	DC Loại II / AC Loại II			
Bảo vệ ngược cực đầu vào ắc-quy	Có			
Hoạt động song song/ Số lượng biến tần tối đa	Chế độ Master-slave / 5*			
Thông tin ắc-quy lưu trữ điện				
Loại ắc-quy lưu trữ điện	Ắc quy Li-ion			
Điện áp ắc-quy lưu trữ điện	150 V - 600 V			
Dòng sạc / xả tối đa	30A ** / 30A **			
Công suất sạc / xả tối đa	7500 W / 6000 W	9000 W / 7200 W	10600 W / 10600 W	10600 W / 10600 W
Thông tin hệ thống				
Hiệu suất tối đa	98.0%	98.2%	98.4%	98.4%
Hiệu suất chuẩn Châu Âu	97.2%	97.5%	97.9%	97.9%
Phương pháp cách ly (solar / ắc-quy lưu trữ điện)	Không biến áp / Không biến áp			
Cấp độ bảo vệ xâm nhập	IP65			
Dải nhiệt độ hoạt động	-25 ℃ – 60 ℃			
Dải độ ẩm tương đối cho phép (không đọng sương)	0% – 100%			
Phương pháp tản nhiệt	Làm mát tự nhiên			
Độ cao hoạt động tối đa	4000 m (> 3000 m giảm công suất)			
Tiếng ồn (thông thường)	30dB (A)			
Hiển thị	LED			
Giao tiếp	RS485, WLAN, Ethernet, CAN, 4×DI, 1×DO			
Kiểu kết nối DC	MC4 (PV) / Sunclix (Ắc-quy)			
Kiểu kết nối AC	Đầu nối cắm vào và sử dụng			
Chứng chỉ	IEC / EN 62109, IEC / EN 61000-6, EN 62477-1, IEC 61727, IEC 62116, IEC 61683, VDE-AR-N-4105, AS/NZS 4777.2, EN50549-1, NRS 097-2-1, R25			
Thông tin hệ thống				
Kích thước (W*H*D)	460 * 540 * 170 mm			
Phương pháp lắp đặt	Giá treo tường			
Khối lượng	27 kg			
Chế độ nguồn điện dự phòng				
Điện áp định mức	3 / N / PE, 220 Vac / 230 Vac / 240 Vac			
Dải tần số	50Hz / 60Hz			
Tổng sóng hài điện áp ngõ ra	2%			
Thời gian chuyển mạch sang chế độ dự phòng	< 20ms			
Công suất ngõ ra định mức	5000 W / 5000 VA	6000 W / 6000 VA	8000 W / 8000 VA	10000 W / 10000 VA
Công suất ngõ ra đỉnh, thời gian chịu đựng***	6000 W / 6000 VA, 5min 10000 W / 10000 VA, 10s	7200 W / 7200 VA, 5min 10000 W / 10000 VA, 10s	12000 W / 12000 VA, 5min	12000 W / 12000 VA, 5min

*: Tính năng này sẽ được tích hợp trong sản phẩm từ Q2 2021
**: Tùy thuộc vào ắc-quy được kết nối
***: Chỉ có thể đạt được nếu có đủ công suất PV và ắc-quy